

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa lĩnh vực nông nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 06 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực nông nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 4093/TTr-SNNMT ngày 04 tháng 6 năm 2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục 03 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. (Phần I. Danh mục quy trình)

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. (Phần II. Nội dung quy trình)

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thay thế quy trình nội bộ của các TTHC cấp thành phố có số thứ tự 2, 3 tại Phụ lục VIII; số thứ tự 1 tại Phụ lục XIV ban hành kèm theo Quyết định số 1576/QĐ-UBND ngày 19/5/2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc Phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, các PCT UBND TP Huế;
- Các PCVP UBND TP Huế;
- Công TTĐT, TT PVHCC thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Văn Tuấn**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TRÊN HỆ THỐNG THÔNG TIN GIẢI QUYẾT TTHC TẬP TRUNG CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**  
*(Kèm theo Quyết định số 1899/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2026 của UBND thành phố Huế)*

**Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH**

<b>STT</b>	<b>Tên TTHC</b>	<b>Mã TTHC</b>	<b>Quyết định công bố danh mục TTHC của Chủ tịch UBND thành phố</b>
<b>A</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP THÀNH PHỐ</b>		
1.	Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	1.003388	1576/QĐ-UBND ngày 19/5/2026
2.	Cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	1.003371	1576/QĐ-UBND ngày 19/5/2026
3.	Công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	1.011647	1576/QĐ-UBND ngày 19/5/2026

## PHẦN II: QUY TRÌNH NỘI BỘ

### 1. Tên TTHC: Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (1.003388)

- Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến;</li> <li>+ Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC;</li> <li>+ Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến.</li> <li>- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định;</li> <li>- Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>);</li> <li>- Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy (nếu có) cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).</li> </ul>	04
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kế hoạch đầu tư và Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhận hồ sơ ( <i>điện tử</i> ) và phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Kế hoạch đầu tư và Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ</li> <li>- Tham mưu lãnh đạo Phòng Kế hoạch đầu tư và Tài chính báo cáo Lãnh đạo Sở ký quyết định thành lập Tổ thẩm định hồ sơ công nhận doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao (sau đây gọi tắt là Tổ thẩm định) đối với các hồ sơ hợp lệ hoặc có văn bản thông báo cho doanh nghiệp về việc hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; thời gian doanh nghiệp</li> </ul>	72

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
		bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định. - Tổ thẩm định tiến hành họp thẩm định hồ sơ; lập biên bản họp gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường - Dự thảo Tờ trình và Giấy chứng nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kế hoạch đầu tư và Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Kiểm tra Tờ trình và dự thảo Giấy chứng nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, xem xét và chuyển toàn bộ hồ sơ trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	08
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Giấy chứng nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao - Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải có thông báo lý do bằng văn bản cho doanh nghiệp	08
Bước 6	Bộ phận văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) đến Trung tâm PV hành chính công thành phố/Trung tâm PVHCC cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích...	02
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>96</b>

## 2. Tên TTHC: Cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (1.003371)

- Trước thời hạn Giấy chứng nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hết hiệu lực 45 ngày, doanh nghiệp lập hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.
- Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến;</li> <li>+ Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC;</li> <li>+ Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến.</li> <li>- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định;</li> <li>- Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>);</li> <li>- Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy (nếu có) cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).</li> </ul>	04
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kế hoạch đầu tư và Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhận hồ sơ ( <i>điện tử</i> ) và phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.	02
Bước 3	Chuyên viên Phòng Kế hoạch đầu tư và Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ</li> <li>- Tham mưu lãnh đạo Phòng Kế hoạch đầu tư và Tài chính báo cáo Lãnh đạo Sở ký quyết định thành lập Tổ thẩm định hồ sơ công nhận doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao (sau đây gọi tắt là Tổ thẩm</li> </ul>	72

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
		<p>định) đối với các hồ sơ hợp lệ hoặc có văn bản thông báo cho doanh nghiệp về việc hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; thời gian doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ thẩm định tiến hành họp thẩm định hồ sơ; lập biên bản họp gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường</li> <li>- Dự thảo Tờ trình và Giấy chứng nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao</li> </ul>	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kế hoạch đầu tư và Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Kiểm tra Tờ trình và dự thảo Giấy chứng nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, xem xét và chuyển toàn bộ hồ sơ trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	08
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký Giấy chứng nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao</li> <li>- Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải có thông báo lý do bằng văn bản cho doanh nghiệp</li> </ul>	08
Bước 6	Bộ phận văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) đến Trung tâm PV hành chính công thành phố/Trung tâm PVHCC cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích...	02
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết;</li> <li>- Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.</li> </ul>	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>96</b>

### 3. Tên TTHC: Công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (1.011647)

- Thời hạn giải quyết: 18 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến;</li> <li>+ Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC;</li> <li>+ Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến.</li> <li>- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định;</li> <li>- Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>);</li> <li>- Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy (nếu có) cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).</li> </ul>	04
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kế hoạch đầu tư và Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhận hồ sơ ( <i>điện tử</i> ) và phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.	02

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
Bước 3	Chuyên viên Phòng Kế hoạch đầu tư và Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị công nhận.</li> <li>- Tham mưu lãnh đạo Phòng Kế hoạch đầu tư và Tài chính báo cáo Lãnh đạo Sở ký quyết định thành lập Tổ thẩm định.</li> <li>- Tổ thẩm định tiến hành họp thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Dự thảo Tờ trình và Quyết định công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.</li> </ul>	120
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kế hoạch đầu tư và Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Kiểm tra dự thảo Tờ trình và Quyết định công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, xem xét hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	08
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Quyết định công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.	08
Bước 6	Bộ phận văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) đến Trung tâm PV hành chính công thành phố/Trung tâm PVHCC cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích...	02
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết;</li> <li>- Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.</li> </ul>	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>144</b>